

Số: /KH-UBND

Ba Bè, ngày tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện Ba Bè

Thực hiện Kế hoạch số 677/KH-UBND ngày 18/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thúc đẩy thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật và Luật Người khuyết tật nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống của người khuyết tật; tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia bình đẳng vào các hoạt động xã hội; xây dựng môi trường không rào cản bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người khuyết tật và hỗ trợ người khuyết tật phát huy khả năng của mình. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân về công tác bảo vệ, chăm sóc và trợ giúp người khuyết tật.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2021-2025

- Hàng năm khoảng 80% số người khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới các hình thức khác nhau; 70% trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm khuyết tật bẩm sinh, rối loạn phát triển và được can thiệp sớm các dạng khuyết tật; khoảng 30 trẻ em và người khuyết tật được phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng và cung cấp dụng cụ trợ giúp phù hợp.

- 70% trẻ khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

- 100 người khuyết tật trong độ tuổi lao động còn khả năng lao động được học nghề và tạo việc làm phù hợp.

- 10% công trình xây mới và 15% công trình cũ là trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước; bến xe; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở giáo dục, dạy nghề, công trình văn hóa, thể thao và du lịch bảo đảm điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật.

- 35% người khuyết tật được trợ giúp tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông.

- 30% người khuyết tật được hỗ trợ tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật và biểu diễn nghệ thuật.

-100% người khuyết tật được trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

-100% cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật được tập huấn, nâng cao năng lực về quản lý, chăm sóc, hỗ trợ trong công tác trợ giúp người khuyết tật; 50% gia đình có người khuyết tật được tập huấn về kỹ năng, phương pháp chăm sóc phục hồi chức năng cho người khuyết tật.

- 40% phụ nữ khuyết tật được trợ giúp dưới các hình thức khác nhau.

2.2. Giai đoạn 2026-2030

- Hàng năm khoảng 85% số người khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới các hình thức khác nhau; 75% trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm khuyết tật bẩm sinh, rối loạn phát triển và được can thiệp sớm các dạng khuyết tật; khoảng 40 trẻ em và người khuyết tật được phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng và cung cấp dụng cụ trợ giúp phù hợp.

- 75% trẻ khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

-150 người khuyết tật trong độ tuổi lao động còn khả năng lao động được học nghề và tạo việc làm phù hợp.

-15% công trình xây mới và 20% công trình cũ là trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước; bến xe; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở giáo dục, dạy nghề, công trình văn hóa, thể thao và du lịch bảo đảm điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật.

-40% người khuyết tật được trợ giúp tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông.

-35% người khuyết tật được hỗ trợ tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật và biểu diễn nghệ thuật.

-100% người khuyết tật được trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

-100% cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật được tập huấn, nâng cao năng lực về quản lý, chăm sóc, hỗ trợ trong công tác trợ giúp người khuyết tật; 55% gia đình có người khuyết tật được tập huấn về kỹ năng, phương pháp chăm sóc phục hồi chức năng cho người khuyết tật.

- 45% phụ nữ khuyết tật được trợ giúp dưới các hình thức khác nhau.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU

1. Trợ giúp y tế

- Thực hiện các chính sách pháp luật về giám định khuyết tật, phục hồi chức năng và các chính sách bảo hiểm y tế cho người khuyết tật.

- Sử dụng các dịch vụ phát hiện sớm những khiếm khuyết ở trẻ trước khi sinh và trẻ sơ sinh; tuyên truyền, tư vấn và cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản.

- Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người khuyết tật.

- Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở y tế để thực hiện phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng, cung cấp dụng cụ trợ giúp phù

hợp cho người khuyết tật; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế tham gia lĩnh vực trợ giúp người khuyết tật; tăng cường hiệu quả của hoạt động phục hồi chức năng cho người khuyết tật dựa vào cộng đồng.

2. Trợ giúp giáo dục

- Đầu tư xây dựng, cải tạo, mở rộng cơ sở vật chất, tài liệu giảng dạy, trang thiết bị dạy học và phục hồi chức năng tại các cơ sở giáo dục; tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật nhằm đáp ứng nhu cầu giáo dục hòa nhập và chuyên biệt cho trẻ khuyết tật.

- Phát triển hệ thống dịch vụ và mô hình giáo dục người khuyết tật phù hợp với nhu cầu đa dạng của người khuyết tật và người tham gia giáo dục người khuyết tật; vận động phụ huynh có trẻ khuyết tật ra lớp; triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi về giáo dục cho học sinh khuyết tật, tạo điều kiện cho trẻ em khuyết tật có năng khiếu tham gia các trường đào tạo bồi dưỡng năng khiếu.

- Rà soát, cập nhật, quản lý dữ liệu về nhu cầu giáo dục đặc biệt của người khuyết tật vào phần mềm quản lý hệ thống hỗ trợ giáo dục người khuyết tật.

- Kiểm tra, giám sát toàn diện chuyên đề về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.

3. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, vay vốn, tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, dạy nghề đối với người khuyết tật thông qua các cơ sở đào tạo nghề, doanh nghiệp hoặc các tổ chức của người khuyết tật; các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ có sử dụng lao động là người khuyết tật hoặc của người khuyết tật.

- Khảo sát nhu cầu và triển khai hoạt động hỗ trợ sinh kế phù hợp với nhu cầu của người khuyết tật và gia đình; tổ chức các phiên giao dịch việc làm định kỳ hàng tháng, trong đó có hỗ trợ người khuyết tật; tư vấn nghề, việc làm và hỗ trợ người khuyết tật tìm kiếm việc làm; khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập cơ sở dạy nghề và tạo điều kiện thuận lợi cho người khuyết tật có nhu cầu được học nghề phù hợp.

- Nhân rộng mô hình hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật; xây dựng mô hình hỗ trợ người khuyết tật khởi nghiệp; mô hình đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm đối với người khuyết tật; mô hình hợp tác xã có người khuyết tật tham gia chuỗi giá trị sản phẩm.

- Ưu tiên thanh niên khuyết tật khởi nghiệp, phụ nữ khuyết tật, người khuyết tật và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn từ Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội và các nguồn vốn hợp pháp khác....

4. Phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai

- Xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật, người khuyết tật và tổ chức của người khuyết tật trong phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai.

- Xây dựng mô hình phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai bảo đảm khả năng tiếp cận đối với người khuyết tật.

- Ứng dụng công nghệ, thiết bị chuyên dụng giúp người khuyết tật nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

5. Trợ giúp tiếp cận các công trình xây dựng và giao thông công cộng

- Áp dụng Bộ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng trong các công tác thẩm tra, thẩm định, nghiệm thu, thanh tra, kiểm tra trong hoạt động xây dựng các công trình công cộng và các công trình giao thông.

- Xây dựng các tài liệu minh họa, hướng dẫn thực hiện việc tiếp cận các công trình xây dựng, công trình giao thông trong công cộng, tập huấn và nâng cao nhận thức của cộng đồng.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng trong thiết kế mới hoặc cải tạo các công trình công cộng theo quy định của Luật Người khuyết tật.

- Khảo sát các công trình dịch vụ giao thông công cộng đã đưa vào sử dụng nhưng người khuyết tật chưa tiếp cận được để cải tạo, sửa chữa giúp người khuyết tật tham gia thuận lợi.

6. Trợ giúp tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

- Hướng dẫn thực hiện các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trợ giúp người khuyết tật tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông.

- Duy trì, phát triển, nâng cấp các cổng/trang tin điện tử hỗ trợ người khuyết tật.

- Phát triển các công cụ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông; các hệ thống, giải pháp giáo dục dành cho người khuyết tật bao gồm giáo dục văn hóa phổ thông các cấp và đào tạo nghề.

7. Trợ giúp pháp lý

- Tăng cường thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý tại xã, phường, thị trấn có nhiều người khuyết tật có khó khăn về tài chính có nhu cầu trợ giúp pháp lý, tại Hội người khuyết tật và Trẻ mồ côi, cơ sở bảo trợ xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương;

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý khi thực hiện việc trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật có khó khăn về tài chính;

- Truyền thông về trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật có khó khăn về tài chính thông qua các hoạt động thích hợp.

8. Trợ giúp các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

- Thành lập và phát triển hệ thống câu lạc bộ thể dục thể thao người khuyết tật; tạo điều kiện cho người khuyết tật có nhu cầu tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ thể thao và vui chơi, giải trí nhằm nâng cao sức khỏe về thể chất và tinh thần; tổ chức các giải thể thao, hội diễn văn nghệ cho người khuyết tật, hỗ trợ và tạo điều kiện cho người khuyết tật tham gia các hội thể thao, hội diễn văn nghệ toàn quốc;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ để người khuyết tật có thể nắm được thông tin về các điểm tham quan du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện và mức độ tiếp cận các điểm này với người khuyết tật;

- Xây dựng tiêu chuẩn chế độ đối với người khuyết tật tham gia thi đấu thể thao trong nước và ngoài nước; tập huấn nghiệp vụ chuyên môn trọng tài, huấn luyện viên, bác sỹ khám phân loại thương tật và các vận động viên tham gia thi đấu các giải; tập huấn sáng tác hội họa, âm nhạc, thơ ca cho người khuyết tật; tập huấn nghiệp vụ cho các hướng dẫn viên chuyên biệt về kỹ năng, phương pháp hỗ trợ người khuyết tật khi tham gia các hoạt động du lịch.

9. Trợ giúp phụ nữ khuyết tật

- Truyền thông, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng về thực hiện các chính sách an sinh xã hội đối với phụ nữ yếu thế; tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, kết nối phụ nữ có nhu cầu tới các dịch vụ sẵn có nhằm hỗ trợ phụ nữ yếu thế tiếp cận với chính sách an sinh xã hội.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phụ nữ yếu thế.

- Rà soát, đánh giá các mô hình hiện có để phát triển, xây dựng thành mô hình truyền thông lồng ghép vận động hỗ trợ phụ nữ yếu thế tại cộng đồng; xây dựng mô hình phụ nữ khuyết tật tự lực.

10. Hỗ trợ người khuyết tật sống độc lập và hòa nhập cộng đồng

- Vận động nguồn lực hỗ trợ nâng cấp một số cơ sở sản xuất, cung cấp các trang thiết bị, dụng cụ trợ giúp đối với người khuyết tật.

- Hỗ trợ người khuyết tật: xe lăn, xe lắc, khung tập đi, gậy, máy trợ thính, chân giả, tay giả và các thiết bị cần thiết.

- Xây dựng tài liệu và kế hoạch tập huấn cho cán bộ trợ giúp người khuyết tật, gia đình và người khuyết tật hiểu và nắm được những kỹ năng phát hiện, sàng lọc, tư vấn sử dụng, bảo quản thiết bị trợ giúp người khuyết tật.

- Xây dựng và nhân rộng mô hình “cây gậy trắng” chỉ dẫn thông minh đối với người khiếm thị; mô hình sống độc lập và hòa nhập cộng đồng.

11. Nâng cao nhận thức, năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật và giám sát đánh giá

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật nhà nước về người khuyết tật.

- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày Quốc tế người khuyết tật (3/12) hàng năm; kêu gọi, tiếp nhận sự ủng hộ, trợ giúp của các tổ chức, cá nhân có tâm lòng hảo tâm đối với người khuyết tật; kịp thời tuyên dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc trợ giúp người khuyết tật và những người khuyết tật vượt khó.

- Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, nhân viên và cộng tác viên trợ giúp người khuyết tật.

- Tập huấn cho gia đình người khuyết tật về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người khuyết tật, các kỹ năng sống cho người khuyết tật.

- Nâng cao năng lực công tác thống kê, thực hiện lồng ghép hoặc tổ chức điều tra, khảo sát thống kê chuyên đề về người khuyết tật; kết nối cơ sở dữ liệu của tỉnh với quốc gia; thường xuyên cập nhật và duy trì hoạt động hệ thống quản lý người khuyết tật để phục vụ công tác quản lý nhà nước và xây dựng kế hoạch hỗ trợ người khuyết tật.

- Kiểm tra, giám sát đánh giá thực hiện Chương trình và các chính sách pháp luật đối với người khuyết tật.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp

- Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội, các đơn vị xã, thị trấn xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện trợ giúp người khuyết tật hàng năm, lồng ghép với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để giúp người khuyết tật hòa nhập cộng đồng.

- Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành để thực hiện có hiệu quả kế hoạch trợ giúp người khuyết tật.

2. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác trợ giúp người khuyết tật, huy động các tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia trợ giúp người khuyết tật.

3. Lồng ghép các chỉ tiêu liên quan đến người khuyết tật trong hệ thống cơ sở dữ liệu của cơ quan, đơn vị.

4. Đề cao vai trò, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp và trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong việc trợ giúp người khuyết tật.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế nhằm tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật, kinh nghiệm và nguồn lực để trợ giúp cho người khuyết tật.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chương trình bao gồm:

-Được huy động từ các nguồn vốn: Ngân sách trung ương; ngân sách địa phương các cấp; các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Chương trình theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Đóng góp, hỗ trợ của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

2. Hằng năm các Phòng, ban ngành, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì triển khai các mục tiêu, chỉ tiêu trong Kế hoạch này có trách nhiệm phối hợp với ngành tài chính các cấp lập dự toán kinh phí cho các hoạt động, cùng kỳ xây dựng dự toán ngân sách; báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét, phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan thường trực, giúp Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Chương trình, phối hợp với các phòng, ban ngành có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai chương trình; đôn đốc và kiểm tra các hoạt động của Chương trình; tổng

hợp kết quả thực hiện, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân huyện và Sở Lao động - TB&XH theo quy định.

- Hướng dẫn thực hiện các chính sách mới liên quan đến người khuyết tật và các chính sách liên quan đến công tác bảo trợ xã hội cho người khuyết tật.

- Tổ chức thực hiện việc giáo dục nghề, tạo việc làm, hỗ trợ nhân rộng mô hình sinh kế, mô hình khởi nghiệp cho người khuyết tật; mô hình đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm đối với người khuyết tật; nâng cao nhận thức, năng lực để hỗ trợ người khuyết tật sống độc lập.

2. Phòng Tài Chính - Kế hoạch

- Hàng năm căn cứ khả năng cân đối ngân sách tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí thực hiện các nội dung Kế hoạch, trong đó phối hợp đề xuất lồng ghép các mục tiêu của Kế hoạch với các Chương trình, đề án, kế hoạch khác.

- Phối hợp hướng dẫn các đơn vị, địa phương quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Trung tâm Y tế

Chủ trì tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ về y tế đối với người khuyết tật; triển khai các chương trình phòng ngừa khuyết tật bẩm sinh và sơ sinh, chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng và cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người khuyết tật, chương trình phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ em khuyết tật. Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân viên, cộng tác viên y tế về chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng cho người khuyết tật.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận giáo dục; vận động và tạo điều kiện cho trẻ em khuyết tật trong độ tuổi đi học được đến trường; thực hiện tốt chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ em học mẫu giáo, học sinh, sinh viên bị khuyết tật; tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện các chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục đối với người khuyết tật.

5. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì và phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện các hoạt động đào tạo nghề cho lao động nông thôn đặc biệt là đối tượng khuyết tật; khuyến khích hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật.

6. Phòng Kinh tế & Hạ Tầng

- Hướng dẫn, thẩm định, phê duyệt thiết kế và tổ chức kiểm tra việc thực hiện thiết kế thi công xây dựng và sửa chữa các công trình công cộng theo đúng quy chuẩn kỹ thuật đảm bảo điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật.

- Hướng dẫn, thẩm định, phê duyệt thiết kế và tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy chuẩn, quy định kỹ thuật về kết cấu hạ tầng giao thông, đảm bảo phù hợp với việc tiếp cận của người khuyết tật.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị tham gia kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô có công cụ hỗ trợ và chính sách ưu tiên người khuyết tật tham gia giao thông.

7. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các Phòng, ban ngành liên quan hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếp cận thông tin và truyền thông đối với người khuyết tật.

- Chủ trì, phối hợp các ngành, địa phương tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cho người khuyết tật; hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

- Xây dựng cơ chế, chính sách đối với huấn luyện viên, trọng tài của thể thao người khuyết tật và các vận động viên là người khuyết tật.

- Kiểm tra, giám sát các công trình văn hóa, thể thao và du lịch đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

- Chủ trì phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn, các cơ quan thông tin truyền thông tiếp tục tuyên truyền các chính sách liên quan đến người khuyết tật; xây dựng các chương trình phóng sự, tin bài phản ánh, tuyên truyền gương người khuyết tật điển hình vượt khó vươn lên trong cuộc sống.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tăng cường công tác truyền thông về Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện Ba Bể theo Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ trên các phương tiện thông tin đại chúng.

8. Phòng Tư pháp

- Thực hiện tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức về việc thực hiện Luật Người khuyết tật; tăng cường công tác trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính; kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các quy định về người khuyết tật trong Luật Trợ giúp pháp lý và Luật Tiếp cận thông tin.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính hàng năm.

9. Ngân hàng Chính sách xã hội huyện

- Phối hợp với các ngành, đoàn thể tổ chức thực hiện các hoạt động thúc đẩy cho thanh niên khuyết tật khởi nghiệp, phụ nữ khuyết tật, người khuyết tật và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật có nhu cầu được vay vốn với lãi suất ưu đãi theo quy định.

- Tiếp nhận, quản lý và sử dụng đúng mục đích nguồn vốn để cho người khuyết tật và hộ gia đình người khuyết tật được vay vốn giải quyết việc làm.

10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động hàng năm về trợ giúp người khuyết tật; tổ chức rà soát, cập nhật thường xuyên biến động thông tin về người khuyết tật; thực hiện đầy đủ và kịp thời các chính sách đối với người khuyết tật.

- Bố trí ngân sách, nhân lực, lồng ghép kinh phí các chương trình, các đề án có liên quan trên địa bàn để đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình; vận động các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn hỗ trợ người khuyết tật.

- Vận động các đơn vị, tổ chức, cá nhân ủng hộ, trợ giúp người khuyết tật, trẻ mồ côi học nghề, tạo việc làm ...; biểu dương, khen thưởng các tập thể cá nhân có thành xuất sắc trong công tác trợ giúp người khuyết tật.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc, Liên đoàn Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Huyện đoàn và các tổ chức xã hội huyện

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của tổ chức tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030.

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; các hoạt động kỷ niệm ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày Quốc tế người khuyết tật (3/12); tích cực triển khai các hoạt động trợ giúp người khuyết tật; tham gia xây dựng, giám sát thực hiện chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các phòng, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện và báo cáo kết quả trước ngày 15/12 hàng năm gửi Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Lao động -Thương binh và Xã hội theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện Ba Bể. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động phối hợp, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- TT HU, HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các đơn vị như Mục V;
- LĐVP;
- Lưu: VT (bản giấy) Trang ./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ma Thị Cử